

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27-5-2021

V/v: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Oanh

2. Ông Ngô Văn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại phòng xử án, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim P, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1973 – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị Trần Thị Kim P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Thanh H yêu nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và bắt đầu chung sống với nhau từ năm 1992, tuy nhiên, đến ngày 28/9/2020 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi về chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian. Trong quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không phù hợp, bắt

đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn. Năm 2019 thì chị Trần Thị Kim P có làm đơn ra tòa yêu cầu tuyên bố chị P và anh H không phải là vợ chồng, tuy nhiên sau đó chị P suy nghĩ lại vì con cái, nên đã rút đơn không yêu cầu tòa án giải quyết nữa, sau đó về chung sống chị P và anh H đã đi đăng ký kết hôn vào ngày 28/9/2020.

Nay chị P thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa, nên đề nghị giải quyết cho chị P được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07/9/1994. Nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Thanh H trình bày:*
Anh Nguyễn Thanh H thừa nhận lời trình bày của chị Trần Thị Kim P là hoàn toàn đúng sự thật cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thanh H và chị Trần Thị Kim P yêu nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và bắt đầu chung sống với nhau từ năm 1992, đến ngày 28/9/2020 thì mới đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, chỉ khoảng 2 năm gần đây thì vợ chồng có xảy ra cãi vã, xô xát nhau, do chị P hay nói những lời khó nghe và xúc phạm anh H, nên anh H có tát một hai cái, ngoài ra vợ chồng không có xích mích gì. Nay chị P làm đơn xin ly hôn với anh H, thì anh H không đồng ý ly hôn vì nghĩ đến các con vẫn còn một người con chung giữa anh và chị P chưa lập gia đình và anh H vẫn còn thương vợ muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07/9/1994. Nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc trình bày quan điểm đối với việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và

những người tham gia tố tụng như sau:

Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ và tại phiên toà, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kim P được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kim P được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Các cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07/9/1994, hiện nay các cháu đã trưởng thành các cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự có mặt tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kim P đề ngày 22/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Ly hôn*” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về thẩm quyền: Tại thời điểm chị Trần Thị Kim P làm đơn khởi kiện, bị đơn anh Nguyễn Thanh H cư trú tại thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Về sự vắng mặt của bị đơn: anh Nguyễn Thanh H đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy HĐXX áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, để xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Thanh H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1992. Tuy nhiên, ngày 28/09/2020 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây

là hôn nhân hợp pháp theo quy định Luật hôn nhân và gia đình, nên được pháp luật bảo vệ.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo kết quả xác minh, chính quyền địa phương cung cấp: Chính quyền địa phương không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị P và anh H, vì anh chị không khai báo với chính quyền địa phương.

Tuy nhiên, quá trình tham gia tố tụng: Chị P và anh H đều thừa nhận, quá trình chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là trong quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát nhau. Năm 2019 thì chị P có làm đơn ra tòa yêu cầu xin được ly hôn. Tuy nhiên, sau đó nghĩ cho con cái chị P đã rút đơn không yêu cầu tòa án giải quyết. Nay chị P cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai không thể tiếp tục chung sống với nhau, thường xuyên xô xát nhau, nên chị P xin ly hôn với anh H.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định:

“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.”

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị P và anh H đã đến mức trầm trọng, chị P đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn với anh H, chị P xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn, nên cần chấp nhận đơn khởi kiện cho chị P được ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Thanh H có hai con chung là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07/9/1994, hiện nay các cháu đã trưởng thành các cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Thanh H đều không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Kim P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là phù hợp, HĐXX cần chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kim P được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Các cháu Nguyễn Thanh H, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Thanh H, sinh ngày 07/9/1994, hiện nay các cháu đã trưởng thành các cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Kim P đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0017817 ngày 24/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc.

Nguyên đơn chị Trần Thị Kim P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện Krông Pắc;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã H;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Chu Anh Hùng